TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **384**/2018/DS-ST;
Ngày: 01/11/2018;
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Xuân**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đoàn Thanh Phong**

Ông **Mai Lưu Quốc Đạt**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thủy Uyên**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

Trong ngày 01 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 378/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 9 năm 2018 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 243/2018/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **NGUYỄN THỊ TUYẾT P** – sinh năm 1968.

Địa chỉ: số 372 Ô 1, khu II, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền: **NGUYỄN THỊ HUỲNH N** - sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: **ĐÀO THỊ KIM P** – sinh năm 1963.

Địa chỉ: số 329 Ô 1, khu II, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Chị N và chị P có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tuyết P và người đại diện ủy quyền chị Nguyễn Thị Huỳnh N trình bày:

Do quen biết nên ngày 01/4/2018 chị Nguyễn Thị Tuyết P có cho chị Đào Thị Kim P vay số tiền 124.000.000 đồng, có lập biên nhận do chị Kim P viết và

ký tên trên mẫu giấy in sẵn của chị Tuyết P. Hai bên không thỏa thuận lãi suất, không thỏa thuận thời hạn trả nợ, trong biên nhận số tiền bằng số là 124.000.000 đồng nhưng do chị Kim P ghi nhầm số tiền bằng chữ là "một trăm hai mươi bốn triệu sáu trăm ngàn đồng". Sau đó chị Kim P có trả được 1.000.000 đồng, đến ngày 08/10/2018 chị Kim P có trả thêm được 1.000.000 đồng, hiện chị Kim P còn nợ chị Tuyết P số tiền 122.000.000 đồng

Nay chị Nguyễn Thị Tuyết P khởi kiện yêu cầu chị Đào Thị Kim P có nghĩa vụ trả cho chị Tuyết P số tiền 122.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, trả làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Tại biên bản hòa giải bị đơn chị Đào Thị Kim P tình bày:

Từ năm 1998 chị có nhiều lần vay tiền của chị Tuyết P cứ vay rồi trả, sau đó chị có tham gia hụi do chị Tuyết P làm chủ hụi, mục đích là để chị hốt hụi trả nợ cho chị Tuyết P. Chị đã hốt hụi và đã cấn trừ hết tiền vay với chị Tuyết P với số tiền 75.000.000 đồng (chị không nhớ rõ số tiền). Chị đã đóng hụi chết được khoảng 50.000.000 đồng thì không còn khả năng đóng hụi nữa. Đến ngày 01/4/2018 chị và chị Tuyết P có tổng kết nợ và chị có viết biên nhận nợ với số tiền 124.000.000 đồng, chữ viết và chữ ký trong biên nhận ngày 01/4/2018 là của chị. Sau khi viết biên nhận nợ chị có trả cho chị Tuyết P được 02 lần mỗi lần 1.000.000 đồng nên chị còn nợ chị Tuyết P 122.000.000 đồng. Chị đồng ý trả cho chị Tuyết P số tiền 122.000.000 đồng nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của đại diện ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định quan hệ mà các bên đang tranh chấp là "Hợp đồng vay tài sản".

Tại phiên tòa, chị N rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 1.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy việc chị N rút một phần yêu cầu khởi kiện là tự nguyện, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

Đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Tuyết P, Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Nguyễn Thị Tuyết P có cho chị Đào Thị Kim P vay số tiền 124.000.000 đồng vào ngày 01/4/2018, chị Kim P có viết và ký tên và biên nhận, hai bên không có thỏa thuận lãi suất, không thỏa thuận thời hạn trả nợ nhưng chị Kim P có trả cho chị Tuyết P được 2.000.000 đồng rồi ngưng nên chị Phượng khởi kiện yêu cầu chị Kim P trả số tiền 123.000.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình chị Tuyết P có cung cấp cho Tòa án biên nhận nợ ngày 01/4/2018 do chị Kim P viết và ký tên.

Tại biên bản hòa giải và tại phiên tòa chị Kim P thừa nhận chữ viết và chữ ký trong biên nhận là của chị Kim P và thừa nhận còn nợ chị Tuyết P số tiền 122.000.000 đồng; tuy nhiên chị Kim P cho rằng đây là số tiền hụi chết chị còn nợ chị Tuyết P chứ không phải tiền vay nhưng chị không có chứng cứ chứng minh đây là tiền hụi; phía đại diện ủy quyền của chị Tuyết P không thừa nhận số tiền 122.000.000 đồng này là tiền hụi. Do đó, có đủ cơ sở xác định giữa chị Tuyết P và chị Kim P đã xác lập một hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự. Phía chị Kim P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên cần buộc chị Kim P có trách nhiệm trả nợ cho chị Tuyết P. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tuyết P, buộc chị Kim P trả cho chị Tuyết P số tiền 122.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự.

Đối với yêu cầu tính lãi: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Tuyết P không yêu cầu chị Kim P trả tiền lãi.

Về thời gian trả: Xét yêu cầu của chị Kim P xin trả dần mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi hết số nợ 122.000.000 đồng không được phía đại diện ủy quyền của chị P đồng ý và chị Kim P đã nợ chị P số tiền 122.000.000 đồng quá lâu làm ảnh hưởng đến quyền lợi của chị Tuyết P, nên Hội đồng xét xử buộc chị Kim P trả cho chị Tuyết P số tiền 122.000.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Do yêu cầu của chị Nguyễn Thị Tuyết P được Hội đồng xét xử chấp nhận nên chị Đào Thị Kim P phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 357, Điều 463, Điều 488, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Tuyết P đối với số tiền 1.000.000 đồng.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Tuyết P.

Buộc chị Đào Thị Kim P có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Tuyết P số tiền 122.000.000 đồng *(Một trăm hai mươi hai triệu đồng)*. Thực hiện ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Tuyết P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Đào Thị Kim P không trả số tiền trên thì hàng tháng chị Kim P phải trả lãi tương

ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Chị Đào Thị Kim P phải chịu 6.100.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Tuyết P 3.075.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0015139 ngày 17/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo

Báo đại diện ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn có mặt biết được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Trường hợp bản ánđược thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TG ;
- VKSND huyện C;
- CC THADS huyện C;
- TAND tỉnh TG;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Thị Xuân